

Khóa 17 THỦ ĐỨC

1964 - 1975

Cuộc Chiến, Áo và Giày Trận Một Thời.

Cựu TQLC Tây Đô Lâm Tài Thạnh

Cựu SVSQ K 17 Thủ Đức Nguyễn Thái Học 1964

(Bài viết tổng hợp, tưởng nhớ các bạn cùng Khóa 17 Thủ Đức Nguyễn Thái Học đã vị quốc vong thân, thương tật, trong suốt chiều dài của cuộc chiến 1964 - 1975 và 50 Năm sau của 2 ngày hội ngộ, kỷ niệm 50 năm rời Trường Mẹ)

NHỮNG CÁNH CHIM TRỜI .

Ngày 28 Tháng 12 Năm 1963, tôi nhận lệnh trình diện tại Tiểu Khu Tỉnh Ba Xuyên (tên cũ Sóc Trăng) sau khi đơn tình nguyện gia nhập Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức được cứu xét và chấp thuận. Tại đây tôi nhận Sự Vụ Lệnh và lộ phí đi đường. Lần đầu tiên nhận được một số tiền lớn, so với cuộc sống của một học sinh Trung Học vốn thuộc loại dài lưng tốn vải, ăn no lại nằm như tôi, ngày qua ngày chỉ biết ngửa tay xin tiền của Mẹ thì quả tình đây là một đổi đời kỳ diệu, giúp tôi có thêm thích thú, thiện cảm với đời quân ngũ. Toàn bộ số tiền lộ phí đã được tiêu pha rộng rãi, tận tình cho nhóm bạn thân nhau từ thời còn mặc quần “xà lòn”,

để chứng tỏ ta đây đã trở thành người lớn, đến ngày lên đường lại cầu cứu Mẹ hiền với ca khúc: “Lòng Mẹ bao la như biển Thái Bình dạt dào”.

Trung tuần Tháng 1 Năm 1964, trên một ngàn Sinh Viên Sĩ Quan, trong đó tất cả đều là những thanh niên có ít nhất văn bằng Tú Tài 1 trở lên, hoặc được lệnh động viên, hoặc tình nguyện, dấn thân vào cuộc đời quân nhân, những người mà trước đây vài tuần còn là những bạch diện thư sinh, vừa rời mái học đường của năm cuối trung học, hay những năm đầu của đại học, hoặc là những công chức, giáo chức, chuyên viên kỹ thuật, kể cả những sinh viên vừa tốt nghiệp ở ngoại quốc trở về nước. Tất cả đã tụ họp hôm nay đây tại Vũ Đình Trường trên đỉnh đồi Tăng Nhân Phú để dự Lễ



Khai Giảng Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức Được quy tụ thành 7 Đại Đội Sinh Viên với quân số trên dưới 130 người cho mỗi đại đội, được đánh số từ 9 đến 15 (từ Đại Đội 1 đến Đại Đội 8

Thủy Quân Lục Chiến

là các Đại Đội đàn anh, Khóa 16 Thủ Đức). Riêng Đại Đội 16, là Đại Đội của Sinh Viên Sĩ Quan Bảo An do Tổng Nha Bảo An gửi đến thụ huấn, sau này được cải danh là Địa Phương Quân.

Các Đại Đội 9, 10, 11 (Đại Đội của Cựu SVSQ K17 Lâm Tài Thạnh Giai đoạn 1), trú ngụ ở những căn nhà gạch kang trang, chung quanh có nhiều cây cao, bóng mát, gần Đại Giảng Đường chánh của Quân Trường. Còn các Đại Đội 12, 13, 14, 15 và 16, trú ngụ trong các dãy nhà tiền chế trên phần đất thoai thoải dốc, gần câu lạc bộ Thanh Hoa, do mới xây cất thêm nên tương đối nhỏ, hẹp và nóng bức trong mùa hè. Như những cánh chim non, từ khắp bốn phương trời bay về tổ Mẹ, để cùng nhau mài nhẵn, chọn vuốt, những chàng trai ưu tú của đất nước, trong những bộ quân phục mới toanh còn thơm mùi vải, đã bắt đầu một cuộc đời mới, một sinh viên tân khóa sinh của Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức.

NHỮNG CÁNH CHIM ĐẦU ĐÀN.

Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, ngay sau cuộc Cách Mạng Ngày 1 Tháng 11 Năm 1963 thành công, nhằm đảo chánh, lật đổ, giết hại Tổng Thống Ngô Đình Diệm và Chánh Phủ Đệ Nhất Cộng Hòa, Đại Tá Lam Sơn Phan Đình Thứ đã bị Hội Đồng Quân Nhân Cách Mạng huyền chức, Thiếu Tướng Trần Ngọc Tám được chỉ định thay thế giữ chức vụ Chỉ Huy Trường. Ông vốn là một tướng lĩnh cởi mở vui tánh, ông đã đem lại một bầu không khí “dễ thở” hiếm có nơi quân trường vốn đào tạo hơn 80 % sĩ quan cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa và cũng là quân trường nổi tiếng với các vị tướng lĩnh chỉ huy các Quân Đoàn và Sư Đoàn Tổng Trừ Bị Nhảy Dù và TQLC. Đó là sự may mắn đầu tiên của Khóa 17 Thủ Đức, một khóa Sĩ Quan Trừ Bị được hình thành ngay sau một biến chuyển cực kỳ quan trọng của Miền Nam Tự Do.

Bộ Chỉ Huy của trường vào đầu năm 1964,

giai đoạn I của Khóa 17 Thủ Đức như sau:

Chỉ huy Trường: Thiếu Tướng Trần Ngọc Tám, Tham Mưu Trường: Trung Tá Nguyễn Duy Hinh, Trưởng Khối Quân Huấn: Trung Tá Đồng Văn Khuyên, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Khóa Sinh: Thiếu Tá Phan Như Hiền.

Giai đoạn II của Khóa 17, Bộ Chỉ Huy Trường có những thay đổi như sau: Chỉ huy Trường: Chuẩn Tướng Bùi Hữu Nhơn, Tham Mưu Trường: Trung Tá Đào Duy Ân, Trưởng Khối Quân Huấn: Không thay đổi, Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Sinh viên Thiếu Tá Hà Văn Tấn.

Trong giai đoạn II, hơn phân nửa các sinh viên sĩ quan đã được phân phối đi học các binh ngành chuyên môn như: Pháo Binh, Thiết Giáp, Quân Nhu, Quân Cụ, Công Binh, Tình Báo v.v...Số sinh viên còn lại được tiếp tục huấn luyện để sau này trở thành các sĩ quan trung đội trưởng các đơn vị tác chiến.

LÒ TRUI LUYỆN THÉP.

Từ một thanh niên vừa bỏ ngõ bước vào đời quân ngũ, những chàng trai tân khóa sinh đi từ ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác, trong một cuộc sống tập thể quá mới mẻ tại quân trường. Từ tờ mờ sáng, các tân khóa sinh đã được đánh thức, vệ sinh cá nhân nhanh chóng, chạy bộ một vòng quanh vũ đình trường, trước khi trở về trung đội ăn điểm tâm sáng với một ổ bánh mì bằng cườm tay, một bọc nylon nhỏ đựng chả lụa, một trái chuối và cuối cùng là một xô lớn cà phê sữa nóng cho cả trung đội. Rồi những môn học quân sự bắt đầu. Trước tiên là những bài học Cơ Bản Thao Diễn, trong đó việc tập hợp hàng ngang, hàng dọc, việc đi đều bước, đếm nhịp một-hai-ba-bốn, thay vì một-hai như lúc còn học ở bậc tiểu học hay trung học. Xong thì lại đến màn tập xoay trái, phải, đằng sau. Khi đã thành thạo các bước tập căn bản đó là đến giai đoạn đi đều bước với súng Garant M1 trên vai. Ôi cái khẩu súng “chết tiệt” vừa dài, vừa nặng, để trên vai đi đều bước trong những ngày đầu tiên quả thật

không dễ dàng chút nào. Rồi những môn học kế tiếp Tác Xạ - Vũ Khí - Mìn (TVM), tiếp theo là học địa hình (rất quan trọng để sau này khi hành quân thực sự, không sai lầm khi cho vị trí điểm đứng), môn học chiến thuật, trong đó có bài học “ngụy trang” bị phạt lên, phạt xuống, bởi những tiếng động phát ra, từ các trang bị cá nhân dành cho người lính như ba lô, bi đông, lưới lê, trong khi yêu cầu của bài học là không được có bất cứ tiếng động nào khi đã ngụy trang di chuyển hay ẩn núp phục kích chờ địch quân. Chuyện lãnh vài ba chục cái hít đất là chuyện thường tình như cơm bữa. Đến phần tác xạ thực tập, lấy đường nhắm từ “lỗ chiếu môn đến đỉnh đầu ruồi”, dưới cái nắng chói chan của mùa Hè nơi xạ trường, đã khiến mồ hôi tuôn rơi lã chã làm mờ cả đôi



kính của những tân khóa sinh trí thức, vốn có đôi mắt cận thị. Rồi bia đứng, bia bán thân, bia cố định, bia di chuyển ... đã khiến những chàng trai tân khóa sinh ghì chặt tay súng Garant M1, nín thở, bóp cò, cố làm sao cho những viên đạn đầu đời, xuyên thẳng vào giữa những điểm đen.

Môn học thể dục quân sự cùng với các bài học cận chiến như tay không chém chặt, đòn ngửa, đòn hy sinh, đoạt dao, đoạt súng, đánh bằng báng súng, lưới lê, đâm phải, chém trái, đã khiến thân thể của những chàng trai bạch diện thư sinh ngày nào từng trời gà không chặt, giờ trở nên những thanh niên có thân hình rắn

chắc và tự tin.

Rồi một ngày đẹp trời, cả 8 Đại Đội của Khóa 17 cùng tập trung ở sân bắn lớn để thực tập bài học quân sự để đời “Bò Dưới Hỏa Lực” (bắn đạn thật chứ không phải đạn mả tử). Sân bắn để thực tập có lẽ đã được thiết lập từ lâu lắm, được tu sửa nhiều lần nên rất hoàn hảo. Đó là một bãi đất rộng và dài được giăng trải những hàng lưới kẽm gai dày đặc, cách mặt đất khoảng 5 – 6 tấc. Ở tuyến xuất phát (điểm khởi hành) là một dãy 5 đến 7 ụ xi măng, trên đó có đặt những khẩu đại liên 30 M 1919 (loại súng xuất xưởng trong thời Đế Nhị Thế Chiến), được giải nhiệt bằng nước, để tăng thêm độ an toàn, do các hạ sĩ quan huấn luyện viên thân niên quân vụ của trường là xạ thủ. Tất cả sinh viên sĩ quan đều được trang bị súng trường Garant M1, dây nịt TAB có bi đông nước, lưới lê để sử dụng khi cận chiến, dàn hàng ngang phía trước các ụ súng đại liên 30.

Khi có lệnh xuất phát bắt đầu, các sinh viên sĩ quan nằm úp mặt xuống đất, súng để nằm ngang trên hai cánh tay, dùng hai cùi chỏ và hai chân trườn tới phía trước, dưới lớp kẽm gai dày đặc bên trên, trong khi các khẩu đại liên bắt đầu khai hỏa từng tràng đạn dài, dù đã có khoảng cách an toàn gần cả thước tây, cách lớp kẽm gai, nhưng bên tai các sinh viên sĩ quan vẫn có thể nghe tiếng đạn đi veo veo, rợn người. Sau cùng là màn “xung phong cận chiến”, khi các khẩu đại liên ngưng bắn, tất cả sinh viên sĩ quan đồng loạt lấp lưới lê vào đầu súng, đứng dậy, quăng lựu đạn giả và xung phong vào mục tiêu.

Tuy nhiên bài học thực tập “bò dưới hỏa lực” có lẽ bị chấm điểm dưới mức trung bình, cho nên toàn Khóa 17 Thủ Đức bị thượng cấp bắt phải thực tập lại lần nữa, từ đó mọi người mới biết thế nào là “Quân Lệnh” và “Thi Hành Trước Khiếu Nại Sau”.

ĐÊM ALPHA: (Lễ gắn Alpha)

Thời gian qua rất nhanh, hơn 2 tháng nơi

Thủy Quân Lục Chiến

quân trường đã biến đổi những thanh niên dân sự với bộ mặt trắng nhợt, vóc dáng yếu ớt ngày nào trở thành những khuôn mặt rám nắng, cương nghị, vóc dáng rắn rỏi của các chàng trai thời chiến. Hôm nay tại Vũ Đình Trường, trên đồi Tăng Nhơn Phú, Quận Thủ Đức, hơn 1000 Sinh Viên Tân Khóa Sinh của Khóa 17 Thủ Đức, nôn nao, hồi hộp, chờ đón, tham dự một nghi thức trọng đại nhất của cuộc đời binh nghiệp, đó là “Lễ Gắn Alpha”

(ghi chú: Sau 8 tuần huấn luyện, các tân khóa sinh được gắn cấp hiệu, có hình dạng giống con cá hay chữ Alpha, đây là một hình thức công nhận chính thức là Sinh Viên Sĩ Quan).

Giữa Vũ Đình Trường mênh mông, được bao quanh bởi những hàng phi lao, gió thổi vi vút, trong ánh sáng mờ nhạt của một buổi chiều tà, hàng hàng, lớp lớp Sinh Viên Sĩ Quan được xếp thành những hàng dài thẳng tắp. Tại Trung Nghĩa Đài uy nghi với hàng chữ khắc thẳng đứng “Tổ Quốc Ghi Ơn” phủ đầy những vòng hoa tường niệm, với khói trầm nghi ngút, được một toán Sinh Viên Sĩ Quan Khóa 16 đàn anh nghiêm trang đứng dàn hầu. Ba hồi chiêng trống vang lên, giữa một không gian huyền ảo tĩnh mịch, với hàng trăm bó đuốc được đốt lên, ánh sáng bập bùng. “Quy xuống các tân khóa sinh”, một mệnh lệnh sắc gọn, vang lên chói tai, qua loa phóng thanh của vị sĩ quan chỉ huy buổi lễ.

Những chàng trai sinh viên tân khoa trong quân phục số hai kaki vàng, cà cạt đen, đồng loạt cùng nhau quỳ chân trái xuống, mũ cát - kết đặt trên đầu gối phải, chờ đợi các đàn anh Khóa 16 Thủ Đức, cũng trong quân phục số hai, cùng tiến lên từng người một, trao gắn cấp hiệu Alpha, bằng đồng sáng chói lên cầu vai cho Khóa 17 Thủ Đức đàn em “Đứng lên các Sinh Viên Sĩ Quan. Lời ban lệnh như một dấu ấn, chứng chỉ đời. Đứng dậy, để cùng nhau nhận trách nhiệm một quân nhân, trên mảnh đất đau thương của Mẹ Việt Nam. Đó là Ngày Thứ Năm 26 Tháng 3 Năm 1964.

BUỒN VUI QUÂN TRƯỜNG.

Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức là khóa được khai giảng và nhập học sau cuộc Cách Mạng 1 Tháng 11 thành công, có lẽ vì thế cho nên được thượng cấp cho hưởng một số đặc ân như:

- Được mặc quần áo dân sự, đi phép cuối tuần khi chưa được gắn Alpha, được cắt tóc theo tiêu chuẩn gọn đẹp chứ không phải hót tóc tọc đầu hay cắt ngắn ba phân.

-Được đích thân Chỉ Huy Trường kiểm tra vấn đề thực phẩm cũng như nhà bếp, phòng ăn, được “ngó lơ” khi ra các bãi tập ban ngày, ăn uống thoải mái với các gánh hàng rong (do các cô, các bà buôn bán, phần đông là vợ, con của các huấn luyện viên của trường, những người này thuộc lòng chương trình huấn luyện, thời khóa biểu, vị trí các bãi tập còn hơn các sĩ quan hướng dẫn), đến tối về phòng ngủ thì khu “xóm nhà tôn”, không thua cảnh chợ đêm của những ngày Tết với đầy đủ các món cao lương mỹ vị như phở, bánh cuốn, bún bò Huế, cháo gà, cháo vịt. Ngoài ra trong trường còn có 3 câu lạc bộ: Thanh Hoa, Diễm Song, Xuân Hương với những bữa cơm phần ba món, bên cạnh là các nàng tiếp viên xinh đẹp, dễ thương (nhưng mà thương không dễ) vì thế cho nên “tiền lính cứ thế mà tính liền”, qua hình thức cho ăn “thiếu chịu”, không phải ghi sổ nợ, mà là cho mượn một tập phiếu (coupons), trị giá tối đa là ba trăm đồng (1964), mỗi khi ăn xong cứ xé phiếu mà trả tiền ăn (giống như tiền Foodstamp của Mỹ, mà các gia đình HO lãnh hàng tháng khi có trợ cấp 8 tháng dành cho dân VN tỵ nạn) đến cuối tháng, Phòng Quân Lương của trường sẽ khấu trừ vào tiền lương của sinh viên sĩ quan (SVSQ lãnh lương ở cấp bậc trung sĩ), có mà chạy đằng trời, không bao giờ “ăn quịt”.

-Được về Sài Gòn “duợt le” các em gái hậu phương theo kiểu “biểu dương lực lượng” khi xảy ra các vụ “hục hặc, bất hòa, tranh giành quyền lực của các ông Tướng” (Tướng

Nguyễn Khánh đấu với Tướng Dương Văn Đức và Lâm Văn Phát). Đại Đội 11 Sinh Viên Sĩ Quan K 17 Thủ Đức (trong số này có tác giả bài viết), được phân phối trú đóng tại Trường Tiểu Học Nguyễn Thái Học ở đại lộ Trần Hưng Đạo, kế bên rạp chiếu bóng Đại Nam.

-Được chia nhau đi phép Tết Nguyên Đán 1964, Đợt 1 Từ 24 Âm Lịch đến Mùng 1 Tết, đợt 2 từ Mùng đến mùng 6 Tết.

-Được tuyển chọn đi các binh chủng chuyên môn nhiều như Pháo Binh, Thiết Giáp, Truyền Tin, Quân Nhu, Quân Cụ, Quân Vận, Hành Chánh Tài Chánh, đặc biệt có gần 100 Sinh Viên Sĩ Quan về trình diện Bộ Tổng Tham Mưu để được đi du học Khóa Tình Báo Tác Chiến tại Okinawa Nhật Bản. Các sinh viên này khi trở về nước đều được “giải ngũ” và phục vụ trong đơn vị Quân Báo 300, là tiền thân của Đơn Vị 101 Tình Báo sau này. Ngoài ra còn có khoảng 110 Sinh viên sĩ quan được may mắn về trình diện Bộ Tư Lệnh Nghĩa Quân ở Sài Gòn để tham dự một Khóa Huấn Luyện Tham Mưu ngắn hạn về việc điều hành và chỉ huy các đơn vị Nghĩa Quân (trước 1964 được gọi là Dân Vệ), thống thuộc các Tiểu Khu trên khắp lãnh thổ Miền Nam Việt Nam.

Tóm lại hơn một ngàn Sinh Viên Sĩ Quan tốt nghiệp Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức đã cung cấp cho Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa những sĩ quan ưu tú, cho các Quân Binh Chủng, các Nha Sở chuyên môn, các Quân Khu và Tiểu Khu, để góp phần vào công cuộc chiến đấu bảo vệ Miền Nam Tự Do một cách hữu hiệu suốt gần 11 năm trường, kể từ ngày mãn khóa.

SẢI CÁNH CHIM BẮNG:

Ngày 23 Tháng 10 Năm 1964, sau hơn mười tháng huấn luyện cực nhọc, gian khổ, Khóa 17 Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức chính thức làm lễ tốt nghiệp mãn khóa trong niềm tin tràn đầy và hãnh diện.

Từ tờ mờ sáng, tất cả các sinh viên sĩ quan (trừ một số ít phải nhận nhiệm vụ canh gác giữ

an ninh cho buổi lễ) đã chuẩn bị sẵn sàng bộ “đại bạch phục” (đại lễ màu trắng) với gù vai Alpha bằng đồng sáng chói trên nền xanh đậm có phủ tua màu vàng, dây nịt đen, thắt ngang áo trắng đại lễ, với bút nịt lớn hình tròn, được đánh bóng, kèm theo là mũ cát kết cùng đôi găng tay trắng, bên cạnh là đôi giày bốt đen sáng bóng như gương, tất cả đã sẵn sàng cho giây phút trọng đại.

Trước đó 2 tuần, tất cả các Sinh Viên Sĩ Quan theo học ở các Binh Chủng, Binh Sở chuyên môn đã lần lượt trở về lại Trường Mẹ để cùng nhau chia sẻ niềm vui rạng rỡ, tung bừng sắp đến.

Đúng 10 giờ sáng, lễ mãn Khóa 17 Thủ Đức tiến hành với sự tham dự của Đại Tướng Nguyễn Khánh, Tổng Tư Lệnh QLVNCH cùng các tướng lãnh khác, Chỉ Huy Trưởng Trường là Chuẩn Tướng Bùi Hữu Nhơn tường trình kết quả huấn luyện và sau đó Khóa 17 Thủ Đức được Đại Tướng Khánh đặt tên Khóa là: Nguyễn Thái Học. Thủ khoa là Sinh Viên Sĩ Quan Nguyễn Kim Long (đã từ trần). Trên loa phóng thanh vang lên: “Quý xuống các Sinh Viên Sĩ Quan” và lệnh kế tiếp: “Đứng dậy các Tân Sĩ Quan”.

Lễ tốt nghiệp Khóa 17 Thủ Đức sau cùng chấm dứt trong sự kinh hoàng, nhồn nháo, do một tai nạn không lường trước, khi một chiếc khu trục chiến đấu cơ AD6 Skyraider, trong khi bay biểu diễn, do trục trặc kỹ thuật, nên đâm đầu xuống đất, với tiếng nổ vang trời và phi công tử nạn. Những người có ý nghĩ dị đoan cho rằng đây là điềm bất thường, báo hiệu trước những điều không may mắn cho các tân sĩ quan Khóa 17 Thủ Đức Nguyễn Thái Học.

ĐƯỜNG VÀO CUỘC CHIẾN:

Kể từ sau ngày Khóa 17 Thủ Đức mãn khóa, tình hình chiến sự trên toàn khắp lãnh thổ Miền Nam Việt Nam đã bắt đầu sôi động dữ dội với sự tham chiến của các lực lượng quân chánh quy Bắc Việt. Trong khi ở Thủ đô

Thủy Quân Lục Chiến

Sài Gòn, các vị tướng lãnh đầu não của Quân Lục đang “bận rộn” về việc tổ chức cũng như đương đầu lẫn nhau với các cuộc chính lý hoặc đảo chính liên tục do “tranh giành quyền lực”. Các tân Sĩ Quan Khóa 17 Thủ Đức với cấp bậc Chuẩn Úy còn “nóng hổi” đã thực sự được tung vào chiến trường ngay sau những ngày đầu vừa trình diện đơn vị.

Gần 11 năm trong quân ngũ, có lẽ rất khó để lượng định, một sĩ quan tốt nghiệp Khóa 17 Thủ Đức đã tham dự bao nhiêu trận chiến lớn nhỏ khắp 4 Vùng Chiến Thuật, bao nhiêu sĩ quan thuộc Khóa 17 Thủ Đức đã anh dũng hy sinh hay thương tật, tuy nhiên có một điều rõ ràng là Khóa 17 SQTB Thủ Đức đã cống hiến cho Quân lực VNCH những sĩ quan có đầy đủ trách nhiệm và hoàn hảo trong nghệ thuật lãnh đạo và chỉ huy.

Trước khi đề cập đến trận đánh lớn đầu đời, điển hình tiêu biểu cho “đường vào cuộc chiến” của Khóa 17 SQTB/Thủ Đức, tôi xin được nhắc đến cái một cái chết được xem như sĩ quan hy sinh đầu tiên của Khóa 17 Thủ Đức sau chưa đầy một tháng kể từ ngày ra Trường.

A.- SVSQ K 17 Thủ Đức, tử trận đầu tiên, chỉ sau 2 tuần lễ ra trường:

Anh họ tên đầy đủ là Lê Ngọc Đạm, trước khi gia nhập K17TĐ, vốn là một hạ sĩ quan, có thâm niên quân vụ và quen thuộc với chiến trường. Trong giai đoạn I của Khóa 17 TĐ, với kinh nghiệm về quân sự và vũ khí sẵn có, SVSQ Lê Ngọc Đạm đã được Trung Úy Lê Hoàng Hạc, Đại Đội Trưởng Đại Đội 11 Khóa Sinh chỉ định là SVSQ Vũ Khí của ĐĐ 11/K 17TĐ (Tôi thuộc Trung Đội 43 Đại Đội 11).

Anh Đạm có dáng người trung bình, cân đối, rắn chắc, khuôn mặt chữ điền với đôi mắt sáng và râu quai nón đã được cạo sạch sẽ. Anh Đạm có tính tình cởi mở, dễ mến, luôn giúp đỡ những “bạch diện thư sinh” như tôi. Trong những buổi học về vũ khí, tôi thường gọi anh Đạm là “sư phụ”, nhờ thế mỗi khi phải lên

kho vũ khí của trường để nhận lãnh các loại vũ khí cộng đồng như trung liên Bar, đại liên 30, súng cối 60 ly v.v., anh Đạm thường cất cử tôi theo anh, nhiều khi được ngồi trên xe GMC của trường, khỏi phải “cuốc bộ” di chuyển từ trường ra các bãi tập xa, đồng thời anh cũng chỉ vẽ, cách thức tháo ráp, các loại vũ khí cá nhân và cộng đồng chính xác và nhanh.

Trong giai đoạn II, anh và tôi tiếp tục ở lại trường để hoàn tất chương trình huấn luyện “Trung Đội Trưởng Bộ Binh Tác Chiến”. Trước ngày tốt nghiệp mãn Khóa 17 TĐ anh cũng chính là người đã “rũ rề” tôi, cùng tình nguyện chọn Binh Chung TQLC là nơi khởi đầu cho binh nghiệp, cộng thêm sự “ngưỡng mộ” sẵn có từ lâu đối với Binh Chung TQLC qua hình ảnh của trận chiến thắng lẫy lừng năm 1963 tại Quận Đầm Dơi, Cà Mau, của Tiểu Đoàn 2 TQLC do báo chí ở các địa phương như quận Bạc Liêu, tỉnh Sóc Trăng (Ba Xuyên) đều có đăng tải tin tức cũng như chính mắt tôi nhìn thấy các chiến sĩ TQLC ngồi trên đoàn xe chạy ngang qua con đường chính của tỉnh lỵ Ba Xuyên, để về dự lễ mừng chiến thắng ở Thủ đô Sài Gòn.

Ngày 23 Tháng 10 Năm 1964 đã có tất cả 37 tân Chuẩn Úy của Khóa 17 Thủ Đức tình nguyện về phục vụ ở Liên Đoàn TQLC, lúc bấy giờ chỉ có 4 Tiểu Đoàn Bộ Binh tác chiến như sau: Tiểu Đoàn 1, Tiểu Đoàn 2, Tiểu Đoàn 3 (hậu cứ đều ở Thủ Đức) và Tiểu Đoàn 4 (hậu cứ ở Vũng Tàu), trong khi Tiểu Đoàn 5 đang thành lập, còn đang trong giai đoạn huấn luyện và trang bị (hậu cứ ở Suối Lò Ô, Dĩ An Thủ Đức).

Theo sự phân phối của Phòng I Liên Đoàn, tôi nhận Sự Vụ Lệnh về trình diện Tiểu Đoàn 2 TQLC cùng với 4 tân Chuẩn Úy khác là: Ninh, Nhẫn, Dũng, Hân, có hậu cứ ở Xã Tam Hà Quận Thủ Đức. Anh Lê viết Đạm nhận Sự Vụ Lệnh về phục vụ ở Tiểu Đoàn 4 TQLC. Trước công doanh trại của Liên Đoàn TQLC, khi chia tay, anh xiết tay tôi thật chặt kèm theo

câu nói phang ngang, bừa củi của anh: “ráng lên, nghe thầy học trò”.

Tôi thực sự không ngờ chỉ sau 7 ngày kể tiếp, tôi lại là một trong những người đến nghĩa trang Quân Đội ở Gò Vấp, chào tiễn đưa anh lần cuối. (thời gian này Tiểu Đoàn 2 TQLC còn đang được nghỉ dưỡng quân ở hậu cứ). Anh tử trận hy sinh khi đang chỉ huy Trung Đội thi hành nhiệm vụ hành quân lục soát trong vùng Hố Môn, Bà Điểm (Tiểu Đoàn 4 TQLC đang hành quân ven đô để bảo vệ vòng đai Sài Gòn, Chợ Lớn) và bị bắn tĩa, tử thương ngay tại tuyến đầu vào giữa Tháng 11 Năm 1964. Anh được truy thăng cấp bậc Thiếu úy.

B.- Trận thử lửa đầu tiên của các Tân Chuẩn Úy Khóa 17 Thủ Đức trong Binh Chung TQLC:

Trận chiến Bình Giả khởi sự vào ngày 28 Tháng 12 Năm 1964, đây là trận đánh “vận động chiến” đầu tiên cấp Trung Đoàn của địch (Trung đoàn Q275 và Q276, gồm các lực lượng của MTGPMN và Quân Chánh Quy BV) kể từ sau ngày Cách Mạng lật đổ Tổng Thống Ngô Đình Diệm, cũng là một trận chiến lớn đầu đời của một số sĩ quan tân Chuẩn Úy Khóa 17 SQTB Thủ Đức.

Những tân Chuẩn Úy được phân phối về Tiểu Đoàn 4 TQLC (kể cả một số các sĩ quan Khóa 19 VBĐL) có tên sau đây: Lê Tấn Tài (Houston Texas), Lê Đình Bảo (Tustin, California), Lâm Xuân (El Monte California), Trần Văn Tín, Nguyễn Văn Nư (St Louis Park Minnesota). Trận chiến vô cùng ác liệt và dữ dội với các đơn vị địch được trang bị vũ khí tối tân AK47, thượng liên Đông Đức, B40, trong khi TĐ4/TQLC nói riêng và Liên Đoàn TQLC nói chung, mặc dù là lực lượng Tổng Trừ Bị của Quân Đội VNCH, vẫn còn trang bị với các loại vũ khí từ thời Đế Nhị Thế Chiến như Garant M1, trung liên Bar, đại liên M30 v.v..., đồng thời lại không có được sự yểm trợ hiệu



quả của Pháo Binh và Không Quân nên TĐ4/TQLC phải chịu thiệt hại nặng nề trong trận chiến. May mắn thay, trong danh sách 22 sĩ quan tử trận (kể cả Tiểu Đoàn Trưởng và Tiểu Đoàn Phó) của Tiểu Đoàn 4TQLC đã không có tên của các tân Chuẩn Úy, hầu hết chỉ bị thương, sau cùng mở đường máu vượt thoát vòng vây của Việt Cộng.

Đây là một điều thật vô cùng kỳ diệu cho các tân Chuẩn Úy K17 TĐ trong khi Thủ Khoa của Khóa 19 VBĐL là Thiếu Úy Võ Thành Kháng đã anh dũng hy sinh cùng bạn đồng khóa là Thiếu Úy Nguyễn Văn Hùng, cả hai đều chưa được lãnh lương thiếu úy.

C.- Một số khuôn mặt tiêu biểu của K17 SQTB Thủ Đức ở quân trường và đơn vị:

Cường độ chiến tranh sau ngày Khóa 17 Thủ Đức ra trường ngày càng khốc liệt, trong những môi trường và điều kiện khác nhau, những sĩ quan tốt nghiệp Khóa 17 SQTB Thủ Đức đã phát huy khả năng tác chiến (hoặc chuyên môn) cùng tài lãnh đạo để nhận lãnh những chức vụ chỉ huy từ cấp đại đội, pháo đội lên đến cấp tiểu đoàn, hay ở các Nha Sở chuyên môn hoặc Tiểu Khu, hầu hết đều là các Trưởng Phòng hay cao hơn. Ngoài ra Khóa 17 SQTB Thủ Đức còn có một vài nhân sự điển hình, có tiếng tăm ngoài đời sống dân sự như Giáo Sư Phạm Kế Viêm (Giáo Sư môn Toán, hiện nay đang cư ngụ ở Pháp) mà hầu hết các

Thủy Quân Lục Chiến

học sinh khi còn đi học ở 2 năm cuối Đệ Nhị và Đệ Nhất ở bậc trung học đều mê những quyển sách Toán của anh Viêm. Anh Viêm được động viên vào Khóa 17TD, sau khi ra trường, được chuyển về Trường VBĐL làm giáo sư Toán trong Khối Văn Hóa Vụ với cấp bậc sau cùng là thiếu tá, hiện nay đang sinh sống ở Paris, Pháp Quốc. Ngoài ra còn có thi sĩ Tô Thùy Yên với các bài thơ nổi tiếng đăng trong Nguyệt San Sáng Tạo giữa thập niên 50-60, chính là Thiếu Tá Đinh Thành Tiên, một Cựu SVSQ K17TD (trong giai đoạn II của K17TD, tôi ngủ giường trên và anh Tiên ngủ giường dưới). Trong ngày mãn khóa, khi biết tôi chọn binh chủng TQLC, anh Tiên phán cho một câu: “Mày đúng là ngựa non háu đá”. Tôi cũng đáp trả “Chưa gì mà đã lạnh giò”. Anh cười thề rồi dẫn tôi đi xuống CLB Thanh Hoa uống nước (Anh Tiên sanh năm 1938 tại Gia Định, lớn hơn tôi 7 tuổi). Năm 2014 khi liên lạc được và mời anh về dự họp mặt 50 Năm ra trường, tôi “dở khóc, dở cười” khi anh lại phán thêm hai chữ “tệ thế”, khi biết tôi cũng chỉ ở cấp bậc cuối cùng như anh là thiếu tá (Trưởng Phòng Tâm Lý Chiến, của Nha Tâm Lý Chiến, trực thuộc Ngành Chiến Tranh Chánh Trị).

Còn phải nhắc đến một “vị quan nhỏ nhưng mà to”, vì cấp bậc và chức vụ của anh là Thiếu Tá Chánh Công Tố Tòa Án Quân Sự Mặt Trận Vùng II Chiến Thuật, đó là SVSQ K17TD Nguyễn Hữu Tùng, là người luôn cho “bản án tử hình” đối với các tên Việt Cộng đặc công ác ôn, côn đồ, chuyên đặt mìn, ném lựu đạn, giết hại dân lành Miền Nam. Một chức vụ đặc biệt, dù có trong bảng cấp số của các đại đơn vị (cấp Sư Đoàn trở lên), nhưng chưa bao giờ trải qua trường lớp huấn luyện, đó là chức vụ sĩ quan tùy viên hoặc chánh văn phòng của các vị tướng lãnh, đã có 2 SVSQ K17TD là SVSQ Dương Minh Chấn (Sĩ quan tùy viên và chánh văn phòng của Thiếu Tướng Đào Duy Ân, vốn là Tư Lệnh Phó Quân Khu và

Quân Đoàn III) và SVSQ Nguyễn Xuân Sơn (sĩ quan tùy viên của 2 vị Tư Lệnh Sư Đoàn 9 BB là Thiếu Tướng Lâm Quang Thi và Thiếu Tướng Trần Bá Di).

Đối với các Sư Đoàn Bộ Binh và Tiểu Khu (đất rộng người thưa), có rất nhiều các SVSQ K 17 Thủ Đức đã đảm nhiệm chức vụ Tiểu Đoàn Trưởng khi còn ở cấp bậc là đại úy hay Trưởng Phòng ở Tiểu Khu, để rồi cũng có cấp bậc sau cùng là thiếu tá. Riêng về binh chủng Pháo Binh thì hầu hết các SVSQ K17 Thủ Đức đều là các Pháo Đội Trưởng hoặc Tiểu Đoàn Trưởng của các Tiểu Đoàn Pháo Binh 105, 155, hay cả 175 ly (SVSQ K 17 TD Lê Thành Phụng).

Trong suốt chiều dài của cuộc chiến, đã ghi nhận có 3 SVSQ K17 Thủ Đức là những người có cấp bậc cao nhất, thuộc các Sư Đoàn Bộ Binh và Tiểu Khu như sau:

1.- SVSQ Nguyễn Năng Chính (có biệt danh là Ba Lém, Trung Đội 33 Đại Đội 9 Giai đoạn I) Trung Tá Tiểu đoàn Trưởng TD1/Trung Đoàn 54 Sư Đoàn I Bộ Binh.

2.- SVSQ Nguyễn Tấn Bửu, Trung Tá Trung Đoàn Phó TrĐ32/SĐ21BB.

3.- SVSQ Nguyễn Văn Sĩ, Trung Tá Quận Trưởng Quận Giá Rai Tỉnh Cà Mau (Anh đã bị Việt Cộng hành quyết khi bọn chúng chiếm được tỉnh lỵ).

D - Các SVSQ K 17 Thủ Đức trong các lực lượng Tổng Trừ Bị Nhảy Dù, Thủy Quân Lục Chiến, Biệt Động Quân và Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù:

Trong công cuộc chiến đấu bảo vệ Miền Nam tự do của Quân Lực VNCH, các đơn vị Tổng Trừ Bị của Bộ Tổng Tham Mưu hay của Quân Khu, đã có rất nhiều khuôn mặt tiêu biểu của Khóa 17 SQTB Thủ Đức phục vụ và chiến đấu, từ khi đáo nhậm đơn vị vào Tháng 11 Năm 1964 cho đến Ngày 30 Tháng 4 Năm 1975.

Sư Đoàn Nhảy Dù, một binh chủng lẫy lừng tiếng tăm vang dội khắp các chiến trường, được thành lập lâu đời nhất của Quân

Lực VNCH, đã có duy nhất một trong bốn Chuẩn Úy được chọn về binh chủng Nhảy Dù còn sống sót và có được vai trò chỉ huy ở cấp tiểu đoàn tác chiến, chính là Thiếu Tá Nguyễn Văn Quý Tiểu Đoàn Phó Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù, bên cạnh còn có các “quan súng dài” đã là thành phần nòng cốt trong các Tiểu Đoàn 1, 2, 3 Pháo Binh Dù, là các Thiếu Tá Đinh Thành Tấn, Nguyễn Kim Việt, Đào Văn Thương (Trưởng Ban 3 của TĐ3PB Dù, trong trận Hạ Lào ở Căn Cứ Hỏa Lực 31, với cái chết oai hùng của Pháo Đội Trưởng Nguyễn Văn Dương Khóa 14 Thủ Đức, để sau này mới có bản nhạc “Anh không chết đâu anh”, một sáng tác của ca nhạc sĩ Nhật Trường), Đào Kim Trọng, Bành Minh Trí, Nguyễn Văn Toàn, đã làm rạng danh cho Khóa 17 TĐ.

Năm 1972 trong trận chiến mùa Hè Đỏ Lửa, một trong các mặt trận nổi tiếng mà hầu hết dân chúng Miền Nam đều nghe biết, đó là chiến trường An Lộc với hai câu thơ “đề đờ” của cô giáo Pha: “An Lộc địa sử ghi chiến tích. Biệt Cách Dù vị quốc vong thân” đã được đồng bào sống trong thị xã An Lộc khắc ghi tại nghĩa trang nơi chôn cất những chiến sĩ Biệt Cách Nhảy Dù hy sinh trong cuộc chiến, với quyết tâm không để thị xã rơi vào tay quân Bắc Việt. K17 SQTĐ Thủ Đức cũng có một nhân vật tiêu biểu, oai hùng trong trận chiến An Lộc (báo chí ở hải ngoại có một thời gian nhắc nhở về những chiến tích của Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù trong đó có SVSQ K 17TĐ), đó là Thiếu Tá “Hổ Xám” Phạm Châu Tài, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ Huy 3 Chiến Thuật của Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù. SVSQ K17TĐ Phạm Châu Tài là một trong 10 người đã được tuyển chọn về phục vụ Lực Lượng Đặc Biệt Mũ Nồi Xanh (Green Beret, sau cải danh thành Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù) trong tổng số 110 người tình nguyện, sau đó được huấn luyện về nhảy dù, học cách sử dụng các loại vũ khí mới, tối tân hơn những vũ khí “cổ lỗ xỉ”

đang trang bị cho các đơn vị Tổng Trừ Bị hay Bộ Binh của QLVNCH.

Năm 1966 SVSQ Phạm Châu Tài đã được du học Mỹ trong gần 1 năm để được huấn luyện về căn bản Bộ Binh, Chiến Tranh và vũ khí đặc biệt ở Fort Benning



SVSQ Lê Đình Bảo

Georgia. Trong suốt trận chiến mùa hè đỏ lửa tại mặt trận An Lộc, SVSQ Phạm Châu Tài đã chỉ huy, chiến đấu sát cánh cùng các quân nhân trực thuộc và được thăng cấp đặc cách Thiếu Tá tại chiến trường vào Ngày 22 Tháng 6 Năm 1972. Đặc biệt trong những ngày cuối cùng của cuộc chiến, chính SVSQ Phạm Châu Tài khi nhận nhiệm vụ bảo vệ Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH đã hiện diện, tham dự các phiên họp cuối cùng với các vị tướng lãnh, cũng như trực tiếp nói chuyện với “Tổng Thống Ba Ngày” Dương Văn Minh trong khi các chiến sĩ Biệt Đoàn 3 (tương đương với cấp Tiểu Đoàn tác chiến TQLC, tuy nhiên để đánh lừa địch quân, Liên Đoàn 81 BC Dù đã đặt tên cho các Biệt Đoàn là Bộ Chỉ Huy Chiến Thuật 1, 2, và 3) dưới sự chỉ huy của Hổ Xám Phạm Châu Tài, đã tiêu diệt một số chiến xa T54 và PT76 của bộ đội Bắc Việt từ hướng Củ Chi đến Ngã Tư Bảy Hiền, công Phi Long và Lăng Cha Cả (các hình ảnh vẫn còn lưu lại trên các diễn đàn điện tử hải ngoại), trước khi được lệnh buông súng, giã từ vũ khí. (Trích một đoạn ngắn trong “Trò Chuyện Với Hổ Xám Phạm Châu Tài” của ký giả Trần Ngọc, bài này đã được phổ biến rất rộng rãi trên các trang báo điện tử và báo giấy hải ngoại):

“..... tôi (PCT) lấy xe chạy sang Bộ TTM vào ngay văn phòng đêm hôm trước.

Thủy Quân Lục Chiến

Các người lính gác công nói Trung Tướng Vĩnh Lộc đã bỏ chạy lúc 6 giờ sáng. Tất cả các tướng lĩnh cũng như các đại tá họp với tôi ở Bộ TTM đêm hôm 29 tháng 4 đều không ai có mặt, tôi liền bốc điện thoại, quay số của văn phòng Tổng Thống Phủ để gặp Tổng Thống Dương Văn Minh. Tôi hết sức ngạc nhiên, lúc điện thoại reo, đầu giây bên kia được bốc lên và xưng danh là Chuẩn Tướng Nguyễn hữu Hạnh, tôi nói tôi muốn gặp Tổng Thống Dương Văn Minh, Tướng Hạnh hỏi tôi là ai? Tôi trả lời tôi là “Thiếu Tá Phạm Châu Tài, Chỉ huy Trường Biệt Cách 81 Nhảy Dù ở Thủ Đức”. Có lẽ Tướng Hạnh đã biết tôi vì đêm 29 đã gặp nhau rồi, cho nên khoảng vài giây sau là Tổng Thống Dương Văn Minh lên máy:

- “Đại Tướng Dương Văn Minh tôi nghe đây, có chuyện gì đó?”.

Tôi mới trình bày các sự kiện đang xảy ra chung quanh Bộ TTM với TT Dương Văn Minh và xin ông cho biết quyết định cuối cùng. TT Dương Văn Minh trả lời:

- “Các em chuẩn bị bàn giao đi”.

Tôi mới ngạc nhiên hỏi:

- “Bàn giao là như thế nào thưa Đại Tướng? Có phải là đầu hàng không?”

TT Dương Văn Minh trả lời:

- “Đúng như vậy, ngay bây giờ xe tăng của VC đang tiến vào Dinh Độc Lập”.

Tôi mới nói rằng:

- “Nếu mà xe tăng Việt Cộng tiến vào Dinh Độc Lập thì chúng tôi sẽ vào cứu Tổng Thống.”

Ông Dương Văn Minh suy nghĩ trong một phút chốc, tôi (PCT) nói tiếp:

- “Nếu thật sự Tổng Thống ra lệnh đầu hàng thì Tổng Thống có chịu trách nhiệm với hơn 1000 quân cảm tử đang tử thủ ở Bộ TTM hay không?”.

TT Dương Văn Minh trả lời:

- “Tùy các em !!!” (rồi cúp máy).

Ghi chú: Sau 30 Tháng 04 Năm 1975 Thiếu Tá Phạm Châu Tài đi tù Cộng Sản 9

năm, cuối năm 1984 vượt biên bằng đường bộ, qua Thái Lan. Năm 1985 định cư ở Mỹ cho tới nay, hiện đang sinh sống ở TP Westminster Miền Nam California. SVSQTĐ K17 TĐ Phạm Châu Tài là niềm tự hào và hãnh diện của Khóa 17 SQTĐ Thủ Đức trong những giờ phút cuối cùng của cuộc chiến.

Trong các Liên Đoàn và Tiểu Đoàn Biệt Động Quân, vốn là lực lượng Tổng Trừ Bị của các Quân Khu trên khắp 4 Vùng Chiến Thuật, số lượng các SVSQ K17 Thủ Đức tình nguyện phục vụ binh chủng Mũ Nâu BĐQ, khi tốt nghiệp ra trường Năm 1964, có trên 100 Chuẩn Úy.

Như đã viết ở phần trên, đã có 37 tân Chuẩn Úy K17 SQTĐ Thủ Đức tình nguyện phục vụ Binh Chủng TQLC, trải qua hơn 10 năm chiến trận, với những chiến công hiển hách, vang dội, được toàn dân ngưỡng mộ, quân thù khiếp đảm, tuy nhiên để được trở thành những cấp chỉ huy từ cấp đại đội lên đến tiểu đoàn, tất cả những SVSQ K17 Thủ Đức phải đánh đổi bằng kinh nghiệm, thực tài, cộng với mồ hôi, máu, nước mắt và phải có thêm chút “Thần may mắn” phù trợ. Các SVSQ K17 Thủ Đức còn “tồn tại, sống sót” trong Binh Chủng TQLC, sau cuộc chiến gồm có:

Lê Đình Bảo (BTL), Lê Văn Châm (BTL), Lương Văn Cường (LĐ 147), Nguyễn Phúc Định (TĐPhó Tiểu Đoàn 6, đã từng nổi tiếng trong trận đánh tái chiếm Cổ Thành Định Công Tráng Quảng Trị, sau 1972 thuyền chuyển về TĐ 8, qua Mỹ diện HO và từ trần năm 2004? tại Hoa Kỳ), Đỗ Trung Giao (TĐ Phó TĐ 2), Ngô Thành Hữu (TĐ Phó TĐ 5), Hoàng Văn Hạp (P4SĐ), Trần Văn Hên (TĐYTĐ, ĐDDH), Cao Văn Lâm (YTĐ, CB), Nguyễn Văn Lộc (TĐPhó TĐ9), Lâm Tài Thạnh (TĐT/TĐ 9), Lâm Xuân (LĐ258).

Những SVSQ K17 Thủ Đức đã hy sinh trong khi phục vụ ở Sư Đoàn TQLC gồm có: Lê Ngọc Đạm, Lê Quang Vinh, Phạm Văn Viêng, Nguyễn Văn Hương (có thể có thiếu

sót). Hầu như tất cả SVSQ K17TĐ phục vụ trong Binh Chung TQLC đều có ít nhất một lần mang thương tích nơi chiến trận, cũng như đã có một số, phải từ bỏ “cuộc chơi dang dở, giấc mộng vàng son” của một quân nhân Tổng Trừ Bị TQLC, sau khi bị thương.

E.- Anh hùng và phản bội của K17TĐ trong binh chủng Pháo Binh QLVNCH:

a.- Anh hùng để có mấy tay: SVSQ Ngô Nghĩa là 1 trong gần 100 SVSQ K17TĐ được chọn theo học về ngành Pháo binh, ở Trường Pháo binh Dục Mỹ trong giai đoạn II. Trước khi nhập ngũ Khóa 17 TĐ, Ngô Nghĩa đã có gia đình và một người con. Mãn khóa ra trường, Chuẩn Úy Ngô Nghĩa về trình diện Tiểu Đoàn 36 Pháo Binh 155 ly, là đơn vị Pháo Binh Tổng Trừ Bị của Quân Đoàn IV, đóng tại Cần Thơ, sau đó Ngô Nghĩa được (hay bị) chuyển về Trung Đội Pháo Binh Cầu Ngang thuộc tỉnh Vĩnh Bình để đi làm tiền sát viên cho Trung Đoàn 14 Sư Đoàn 9 Bộ Binh do tính tình “bất cần đời và ầu tả”. Tình hình chiến sự trong Vùng IV mỗi ngày mỗi ác liệt, với các trận đánh lớn cấp Trung và Sư Đoàn, các đơn vị Pháo Binh trực thuộc Quân Đoàn IV cũng phải luân chuyển thay đổi vùng trách nhiệm hoạt động vì thế những tin tức liên quan đến Chuẩn Úy Ngô Nghĩa cũng chẳng còn ghi nhận được (Trích dẫn một phần bài viết “Anh Hùng hay Dị Nhân” của Pháo Thủ 17 là cựu Thiếu Tá Pháo Binh Nguyễn Kim Sơn, sĩ quan tùy viên của Thiếu Tướng Trần Bá Di, Tư Lệnh Sư Đoàn 9 Bộ Binh, bài được đăng trong Đặc San Chào Mừng 50 Năm Hội Ngô Khóa 17 Nguyễn Thái Học SQTĐ như sau:

-“Sau hơn 7 Năm rưỡi ở tù ngoài Bắc, cả gia đình tôi vượt biển thành công và định cư ở Mỹ năm 1984, một hôm tình cờ đọc được một bài báo ở hải ngoại viết về cuộc trốn trại tù của anh hùng Pháo Binh Ngô Nghĩa. Theo bài viết đó thì Trung Úy Pháo Binh Ngô Nghĩa đã trốn khỏi trại tù Trảng Lớn thuộc tỉnh Tây Ninh,

sau khi bị phát giác đã cướp súng của bọn Việt Cộng canh giữ, bắn chết vài tên, sau cùng bị thương và bị xử tử hình. Cũng theo bài viết đó thì Ngô Nghĩa còn mang cấp bậc trung úy (Khóa 17TĐ đến



thời điểm Năm 1975, thì tất cả đã có cấp bậc đại úy từ Năm 1970, một số khác đã có cấp bậc thiếu tá từ Năm 1972, không biết vì lý do gì mà Ngô Nghĩa vẫn còn có cấp bậc trung úy hay là man khai để “nín thở qua sông”?

Diễn tiến cuộc xử bắn Trung Úy Ngô Nghĩa đã được tường thuật lại bởi Bác Sĩ Cao Tấn Phương (hiện đang là Chủ Tịch Hội Quân Cán Chính VNCH ở thành phố Jacksonville phía Bắc Tiểu Bang Florida, trước 1975 Bác Sĩ Phương là Bác Sĩ của Binh Chung Nhảy Dù, đã bị tù đầy bởi bọn Cộng Sản ở trại Trảng Lớn Tây Ninh) như sau:

-“Một buổi sáng sớm trời còn lờ mờ, khoảng giữa năm 1976, tất cả các đội trưởng và tổ trưởng của trại tù Trảng Lớn gần Tỉnh Tây Ninh, được lệnh ra tập trung tại sân đá banh của trại, nằm cạnh bìa rừng, để chứng kiến việc xử bắn Trung Úy Pháo Binh QLVNCH Ngô Nghĩa. Trung Úy Ngô Nghĩa bị bịt mắt, trói gô, đưa từ trên chiếc xe Dodge xuống, rồi được các vệ binh của trại áp giải đến một cái cọc gỗ lớn được chôn sâu dưới đất từ đêm hôm trước, sau đó bọn chúng trói chặt thân hình anh vào cây cột gỗ, từ cổ đến hai chân. Bản án trốn trại với âm mưu chống phá cách mạng, được đọc lên và lệnh hành quyết bằng cách xử bắn được thi hành ngay tức khắc, có sáu tên bộ đội, ba thằng đứng và ba đứa ngồi, cùng nhắm

Thủy Quân Lục Chiến

sáu khẩu súng CKC vào anh hùng Pháo Binh Ngô Nghĩa, sau cái phát tay ra hiệu, kèm theo khẩu lệnh bắn của tên trưởng toán hành quyết, 6 tiếng nổ đồng loạt xé tan sự yên tĩnh của một buổi sáng đau buồn của toàn thể các tù nhân chánh trị của trại tù Trảng Lớn, thân hình anh hùng Ngô Nghĩa co giật rồi đầu quẹo sang một bên. Tên bộ đội trưởng toán bước lên, đứng bên cạnh và dùng súng K54 bắn vào đầu anh hùng Ngô Nghĩa, để chắc chắn là anh không thể sống sót. Dù rằng cuộc vượt thoát trại tù Cộng Sản bất thành, phải đổi lấy cái chết trước quân thù độc ác, anh hùng Pháo Binh Ngô Nghĩa, một SVSQ của K17 Thủ Đức, đã thể hiện câu nói để đời của tiền nhân là nhà cách mạng Nguyễn Thái Học trong khi chống thực dân Pháp: “Không thành công thì thành nhân”.

b.- Kể phản bội thời nào cũng có: SVSQ Huỳnh Chí Thiện cũng là 1 trong số gần 100 SVSQ K17TĐ được theo học giai đoạn II ở Trường Pháo Binh Dục Mỹ. Khi mãn khóa ra trường, cùng về Tiểu Đoàn 9 Pháo Binh (sau cải danh là Tiểu Đoàn 91 Pháo binh) với các tân Chuẩn Úy Nguyễn Kim Sơn, Mạc Thành Phụng, Trương Văn Hữu, Trương Hữu Hùng, Cao Văn Long, Vương Xui Lũy. Tiểu đoàn đồn trú ở tỉnh Sa Đéc. Chuẩn Úy Huỳnh Chí Thiện được phân phối về Pháo Đội A, hậu cứ đồn trú tại tỉnh Vĩnh Long, để đi “đề lô” cho Trung Đoàn 13 (sau cải danh là Trung Đoàn 16) Sư Đoàn 9 BB. Sau này Huỳnh Chí Thiện chuyển qua Tiểu Đoàn 92 Pháo Binh (trước kia là TĐ 67 PB khi sáp nhập vào Sư Đoàn 9 thì cải danh là TĐ 92 PB) của Thiếu Tá Nguyễn Thiệu Cường và giữ chức vụ Trung Đội Trưởng của Pháo đội A/92, đóng ở ngoại ô tỉnh Vĩnh Bình. Sau thất bại to lớn của 2 cuộc Tổng Công Kích Tết Mậu Thân, vào khoảng cuối năm 1968, Việt Cộng với sự tiếp tay của kẻ phản bội Huỳnh Chí Thiện làm “nội tuyến”, đã tấn công, tràn ngập Trung Đội 2A/ 92 PB trú đóng ở ngoại ô tỉnh Vĩnh Bình. Lúc ban

đầu mọi quân nhân trong đơn vị đều cho rằng Việt Cộng đã bắt đi mất tích Trung Úy Trung Đội Trưởng Huỳnh Chí Thiện, tuy nhiên sau cùng nhờ vào các tin tức chính xác do Thượng Sĩ Thạch Khâu là Thường Vụ Trung đội, cùng các quân nhân trong Trung Đội 2A/92 PB, trốn thoát được qua Đại Đội ĐPQ kế bên, lúc đó mới biết chính tên Huỳnh Chí Thiện, mặc bộ đồ bà ba trắng, vào lúc 1 giờ sáng đã bắn chết lính gác, mở cổng căn cứ cho Việt Cộng tràn vào, trong đó có 2 nữ cán binh, chúng chạy đến từng hầm ngủ, bắn chết lính của Trung đội, riêng tên Thiện đã chĩa súng vào một trung sĩ khẩu trưởng, uy hiếp, bắt phải quay nòng súng về hướng Tiểu Khu Vĩnh Bình (vào lúc buổi chiều cũng chính tên Thiện, ra lệnh làm yếu tố tác xạ tiên liệu về hướng Tiểu Khu với lý do là có tin tức Việt Cộng sẽ tấn công Tiểu Khu) và tác xạ, tuy nhiên viên Trung Sĩ khẩu trưởng đã lén xoay nhẹ tay quay biểu xích, khiến các viên đạn nổ bên ngoài Tiểu Khu. Trung sĩ khẩu trưởng này, sau đó bị tên Huỳnh Chí Thiện dùng súng “ru lô” bắn gục, nhưng may mắn không chết. Sau khi tàn sát các quân nhân trong trung đội và phá hủy 2 khẩu đại bác 105 ly, tên Huỳnh Chí Thiện cùng đồng bọn chạy vô vùng mật khu Dừa Đỏ gần quận Càng Long. Qua tin tức của dân chúng, sau này được biết Việt Cộng đã cho tên Huỳnh Chí Thiện lên cấp Thượng Tá (Trích trong bài viết: Kẻ Phản Bội Huỳnh Chí Thiện của Pháo Thủ Tiền Giang K17TĐ, in trong ĐS Khóa 17 Kỳ I).

Câu chuyện về tên phản bội Huỳnh Chí Thiện chưa chấm dứt, vì năm 2013, hẳn ta lại được đi “du lịch” qua thăm xứ tự do Hoa Kỳ (các cựu quan PB của K17TĐ đau và tức đến ỏi máu nhưng chẳng làm được gì hẳn).

F- TAN ĐÀN RÃ NGHỀ.

Cùng trôi theo dòng sinh mệnh nghiệt ngã của Dân Tộc, các Cựu SVSQ Khóa 17 TĐ cùng với toàn Quân Lực đành phải nửa đường gãy gánh, từ bỏ kiếm cung, vỡ nát giấc mơ



công hiến cả cuộc đời thanh xuân cho công cuộc bảo vệ Miền Nam Việt Nam trước họa xâm lăng của quân vô thần Bắc Việt, tất cả đều chấm dứt trong ngày đại nạn 30 Tháng 4 Năm 1975, để rồi cam đành nhận lãnh những “đòn thù trí mạng” từ quân xâm lược Cộng Sản. Một số ít cựu SVSQ K17TĐ may mắn thoát đi kịp, được ra nước ngoài, để lập lại cuộc đời mới, nhưng đa số Cựu SVSQ K17TĐ đã phải chôn vùi cuộc đời trong lao tù Cộng Sản, trong đó những sự trả thù hèn hạ, tàn khốc diễn ra đối với những người thua cuộc, đưa đến biết bao cái chết thê thảm nơi rừng sâu, núi thẳm ở miền thượng du Bắc Việt, cũng như khắp toàn cõi đất nước Việt Nam .

G.- Một Chuyện Tình Sau 40 Năm Của Một Cựu SVSQ Khóa 17TĐ: Người Lĩnh Trận Năm Xưa Và Em .

Anh, người lính trận năm xưa. Lòng nghe rướm máu tiếng chuông gọi hồn. Biên cương đặng đặng năm dài. Rừng sâu núi thẳm lương khô miệt mài. Giai nhân, kỷ nữ xa rời. Rượu ngon, thịt béo, tháng ngày ước mơ. Hồ hãm là chốn dung thân. Hỏa châu soi sáng, tương lai mịt mờ. Đạn thù réo gọi từng đêm. Cổ lai chinh chiến mấy ai vẹn toàn. Em, người em nhỏ hậu phương. Biết anh, người lính, qua trang học trò. Chị, anh, bè bạn nhỏ to. Chớ mà yêu lính, khổ thân cả đời. Góa phụ, tuổi nửa chừng xuân. Vành khăn tang trắng, môi hồng héo hon. Em nghe chuyện kể về chàng. Một

thời oanh liệt, tim nằng khắc ghi. Đâu ngờ bốn chục năm sau. Xe duyên trời định đôi người gặp nhau. Quê xa đất lạ xứ người. Em cho tình cuối ngọt ngào, thần tiên. Huy chương, bằng thưởng trả đời. Lộng khung hình đẹp, ghi tình đôi ta.

H- ĐÔI LỜI TẠM KẾT.

Ở lứa tuổi “Thất thập cổ lai hy”, vào trung tuần Tháng 7 Năm 2015 này: Xin được cảm ơn Quân Trường Sĩ Quan Trừ Bị Thủ Đức, cùng những Cấp Chi Huy và Sĩ Quan hướng dẫn, những người đã dày công rèn luyện cho những SVSQ Khóa 17 Thủ Đức chúng tôi trở thành những sĩ quan ưu tú của QLVNCH ở khắp các Quân Binh Chung, ở khắp Bốn Vùng Chiến Thuật. Xin được cảm ơn những đàn anh, những đàn em, những thuộc cấp, đã hỗ trợ cho các SVSQ K 17TĐ chúng tôi, trong gần 12 năm quân ngũ, để chúng tôi có thể hoàn thành được trách nhiệm của một sĩ quan QLVNCH, và cũng để có được niềm hạnh diện như ngày hôm nay, để chuyển đạt đến thế hệ con, cháu ở mai sau.

Và lời cuối cùng xin được cảm ơn đến tất cả những Chiến Hữu và Đồng Bào đã nằm xuống vì lý tưởng Tự Do của Tổ Quốc Việt Nam thân yêu, chính chư vị đã ngã xuống, để chúng tôi các cựu SVSQTB Khóa 17TĐ còn được đến với nhau trong Ngày Hẹn Mặt 50 Năm 1964 – 2014.

Những dòng bút ký này chỉ là một hạt bụi rất bé nhỏ, trên dòng chiến sử của quê hương. Hạt bụi này đã được hình thành bởi Máu và Nước Mắt, từ trong khói lửa chiến chinh. Nó có thể đã đi vào lãng quên trong ký ức của bao người. Nhưng đối với chúng tôi là những người lính trận, đã đi vào cuộc chiến, là chứng nhân, không bao giờ quên cho đến phút cuối đời./.

TQLC Tây Đô Lâm Tài Thạnh

Khóa 17 Thủ Đức Nguyễn Thái Học 1964